TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN L** **TỈNH BẮC GIANG**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số:07/2021/QĐST- DS	*Lục Nam, ngày 01 tháng 4 năm 2021*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào điểm đ, khoản 1 Điều 12; Khoản 7 Điều 26Nghị quyết số 326 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội về án phí, lệ phí Tòa án;

Căn cứ vào biên bản hoà giải thành ngày 24 tháng 3 năm 2021về việc các đương sự thoả thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số: 81/2019/TLST- DS ngày 19tháng 8 năm 2019.

XÉT THẤY:

Các thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hoà giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thoả thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự:

-*Nguyên đơn*: Ông Nguyễn Văn S, sinh năm 1927.

Địa chỉ: Thôn Đ, xã Tr, huyện L, tỉnh Bắc Giang.

Người đại diện theo ủy quyền của nguyên đơn: Anh Nguyễn Văn N, sinh năm 1973.

Địa chỉ: Thôn Đ, xã B, huyện L, tỉnh Bắc Giang.

-*Bị đơn:* Anh Vũ Trí Tr, sinh năm 1966.

Chị Triệu Thị Ph, sinh năm 1970.

Cùng địa chỉ: Thôn V, xã Tr, huyện L, tỉnh Bắc Giang.

-*Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan:*

1. Bà Nguyễn Thị C, sinh năm 1938.

Địa chỉ: Thôn Đ, xã Tr, huyện L, tỉnh Bắc Giang.

2. Chị Nguyễn Thị T, sinh năm 1971.

Địa chỉ: Thôn Đ, xã L, huyện L, tỉnh Bắc Giang.

3. Anh Nguyễn Văn N, sinh năm 1973.

Địa chỉ: Thôn Đ, xã B, huyện L, tỉnh Bắc Giang.

4. Anh Nguyễn Văn Kh, sinh năm 1974.

Địa chỉ: Thôn Đ, xã Tr, huyện L, tỉnh Bắc Giang.

-*Người đại diện theo ủy quyền của những người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan* bà Nguyễn Thị C; chị Nguyễn Thị T; anh Nguyễn Văn Kh:

Anh Nguyễn Văn N, sinh năm 1973.

Địa chỉ: Thôn Đ, xã B, huyện L, tỉnh Bắc Giang.

5. Ủy ban nhân dân xã Tr, huyện L, tỉnh Bắc Giang do bà Đồng Thị B, chức vụ: Chủ tịch UBND xã đại diện.

6. Ủy ban nhân dân huyện L do ông Đặng Văn Nh- chức vụ Chủ tịch UBND huyện đại diện.

Người đại diện theo ủy quyền: Ông Dương Văn Kh - Chuyên viên phòng Tài nguyên và Môi trường huyện L.

2. Sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

Tạm giao cho vợ chồng anh Vũ Trí Trường và chị Triệu Thị Phương quyền sử dụng diện tích đất 42160,2m^{2}thuộc lô 2 khu Khe Đắp, thôn Vua Bà, xã Trường Sơn, huyện Lục Nam, tỉnh Bắc Giang có hình đa giác các đỉnh từ 1; 2; 3; 4; 5; 6; 7; 8; 10; 11, 12, 13, 14, 15, 16 (có sơ đồ kèm theo), diện tích đất trên chưa được cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, trị giá 421.602.000đồng. Vợ chồng anh Vũ Trí Trường và chị Triệu Thị Phương có nghĩa vụ thanh toán cho vợ chồng ông Nguyễn Văn Sán và bà Nguyễn Thị Cờ số tiền 150.000.000đồng (Một trăm năm mươi triệu đồng). Về tài sản trên đất không yêu cầu Toà án giải quyết.

Kể từ ngày quyết định có hiệu lực pháp luật (đối với các trường hợp cơ quan thi hành án có quyền chủ động ra quyết định thi hành án) hoặc kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án (đối với các khoản tiền phải trả cho người được thi hành án) cho đến khi thi hành án xong tất cả các khoản tiền, hàng tháng bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theoquy định tạiĐiều 468 Bộ luật dân sự.

Về chi phí tố tụng:Vợ chồng ông Vũ Trí Tr và bà Triệu Thị Ph phải thanh toán trả cho ông Nguyễn Văn S và bà Nguyễn Thị C 7.320.000đồng.

Về án phí: Miễn án phí dân sự sơ thẩm cho ông Nguyễn Văn Sán, bà Nguyễn Thị C và chị Triệu Thị Ph. Anh Vũ Trí Tr phải chịu 2.608.000đồng tiền án phí dân sự sơ thẩm.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 9, 7a và 7b Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
- Đương sự;
- Viện kiểm sát nhân dân L;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Nguyễn Thị Linh